

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊN LŨ  
TỈNH HUNG YÊN**

Bản án số: 09/2018/HSST

Ngày: 14/6/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đào Văn Ngà

2. Ông Đoàn Văn Quyết

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị T. Phương, Thư ký tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa:*** Bà Đào Ngọc Dung.

Ngày 14 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thủ Sỹ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

**Chu Văn H, sinh năm 1989**

Nơi sinh và Đăng ký HKTT: Thôn H, xã HT, huyện TL, tỉnh HY; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Xuân T (đã chết) và bà Đỗ Thị T; có vợ Vũ Thị H và có 01 con sinh năm 2014; tiền án: Bản án số 39/2016/HSST ngày 14/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt Chu Văn H 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; tiền sự: không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***-Người bị hại:***

Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960 “*Vắng mặt*”

Bà Vũ Thị Th, sinh năm 1958 “*Vắng mặt*”

Cùng trú tại: thôn H, xã HT, huyện TL, tỉnh HY

***-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1960 “*Có mặt*”

Địa chỉ: Thôn H, xã HT, huyện TL, tỉnh HY “*Có mặt*”

***-Người làm chứng***

Bà Đoàn Thị Th, sinh năm 1958 “*Vắng mặt*”

Anh Đoàn Văn Đ, sinh năm 1974 “*Vắng mặt*”

Cùng trú tại: Thôn H, xã HT, huyện TL, tỉnh HY.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Chu Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đến nay H chưa được xóa án tích. Do không có tiền tiêu sài, khoảng 7 giờ ngày 05/01/2018, H mang theo hai bao tải dưa rồi điều khiển xe đạp đi lang thang trong thôn xem có nhà ai sơ hở để vào trộm cắp tài sản. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, H quan sát thấy nhà bà Vũ Thị Th ở cùng thôn không có ai ở nhà nên H trèo tường vào nhà để lục tìm tài sản. H đi vào khu vực nhà bếp nhà bà Thoại lấy trộm được 01 mâm nhôm, 01 chảo nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 thau nhôm, 03 chảo nhôm dạng chống dính có một tay cầm, 06 xoong nhôm to nhỏ các loại có vung, 01 xoong nhôm nấu bột không có vung, 01 ruột nồi cơm điện bằng nhôm không có vung và 01 xoong gang có vung, H cho vào hai bao tải dưa rồi bê theo lối cũ ra ngoài. H để bao tải dưa màu xanh ở vườn dưới chân tường rồi bê bao tải dưa màu vàng trèo tường ra ngoài thì bị bà Th phát hiện, hô hoán. Bà Th nói với H: “*Mày còn lấy đồ đạc gì nhà tao thì mang ra đây*”. H nói dối: “*Cháu không lấy mà thằng Lương- Thiện nó lấy, nó trèo lối này và nó chở một bao tải đi rồi*”. Lúc này có bà Đoàn Thị Th là hàng xóm của bà Th đi ra nói “*tao không nghe thấy tiếng xe máy nào vào xóm này cả*”. H đi vào trong vườn nhà bà Th và bê ra một bao tải dưa màu xanh. Trong lúc bà Th gọi báo chính quyền địa phương thì H lấy xe đạp bỏ chạy thoát.

Trên đường về nhà, H quan sát thấy nhà ông Nguyễn Văn Đ ở cùng thôn không có ai ở nhà nên H trèo tường vào lấy trộm được 02 thau nhôm, 01 bánh lồng bấm bằng sắt, 01 bộ răng bừa bằng sắt rồi bê số tài sản trên ra ngoài đường chẳng lên xe đạp để chở đi bán. Khi H đi tới khu vực đường đê 378 của xã Hải Triều thì H bị lực lượng Công an xã Hải Triều phát hiện.

Vật chứng thu giữ: 01 xe đạp nữ màu sơn xanh lam và 02 thau nhôm, 01 bộ răng bừa bằng sắt, 01 bánh lồng bấm bằng sắt bắt quả tang, thu giữ của H; 01 mâm nhôm, 03 thau nhôm, 01 chảo nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước bằng nhôm, 01 chảo nhôm, 08 xoong nhôm các loại, 01 xoong gang đựng trong hai bao tải dưa thu giữ tại nhà bà Th. Các tài sản trên đều đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: Số tài sản của ông Nguyễn Văn Đ trị giá 230.500đồng, số tài sản của bà Vũ Thị Th trị giá 305.800đồng. Tổng giá trị tài sản của ông Đ và bà Th là 536.300đồng.

Đối với 02 thau nhôm, 01 bánh lồng bấm bằng sắt, 01 bộ răng bừa bằng sắt đã qua sử dụng, qua điều tra xác minh đã làm rõ là tài sản của ông Nguyễn Văn Đ. Ngày 11/01/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đã trao trả tài sản trên cho ông Đ. Ông Đ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì về dân sự.

Đối với 01 mâm nhôm, 01 chảo nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 thau nhôm, 03 chảo nhôm dạng chống dính, 08 xoong nhôm to nhỏ các loại và 01 xoong gang đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác minh bà Th có khai báo thừa nhận các tài sản trên là do H trộm cắp của nhà bà vào ngày 05/01/2018 nhưng bà không đồng ý ký biên bản vì không muốn liên quan tới pháp luật. Đồng

thời bà Th cũng từ chối nhận lại tài sản với lý do số tài sản trên bà Th đã cho H nên không nhận lại nữa.

Tại phiên tòa, Chu Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKSHSTL ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Chu Văn H về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai tại phiên tòa, lời khai của bị cáo H tại phiên tòa thừa nhận khoảng 9 giờ ngày 05/01/2018 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gồm: 02 thau nhôm, 01 bánh lồng bấm bằng sắt, 01 bộ răng bừa bằng sắt đã qua sử dụng, của ông Điều và 01 mâm nhôm, 01 rổ nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 thau nhôm, 3 chảo nhôm dạng chống dính, 08 xoong nhôm các loại, 01 xoong gang đều đã qua sử dụng của bà Th, có tổng trị giá là 536.300đồng. Bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp của ông Đ, ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xét. Đối với số tài sản bị cáo trộm cắp của bà Th gồm : 01 mâm nhôm, 01 rổ nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 thau nhôm, 03 chảo nhôm dạng chống dính, 08 xoong nhôm to nhỏ các loại, 01 xoong gang, do bà Th từ chối nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Đỗ Thị T là mẹ đẻ bị cáo H 01 chiếc xe đạp nữ màu sơn xanh lam.

Tịch T cho phát mại sung công quỹ nhà nước số tài sản bị cáo trộm cắp của bà Thoại gồm : 01 mâm nhôm, 01 rổ nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 thau nhôm, 03 chảo nhôm dạng chống dính, 08 xoong nhôm to nhỏ các loại, 01 xoong gang, do bà Thoại từ chối nhận lại tài sản.

Tịch T cho tiêu hủy 02 bao tải dứa là công cụ phạm tội.

Bị cáo H nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình, xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người bị hại, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản số 02 ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ..., Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 05/01/2018 tại thôn Hải Yên, xã Hải Triều, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Chu Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 mâm nhôm, 01 rổ nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 thau nhôm, 03 chảo nhôm dạng chống dính, 08 xoong nhôm to nhỏ các loại, 01 xoong gang của bà Vũ Thị Th và 02 thau nhôm, 01 bánh lồng bấm bằng sắt, 01 bộ răng bừa bằng sắt của ông Nguyễn Văn Đ. Tại bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận số tài sản của ông Nguyễn Văn Đ trị giá 230.500đồng, số tài sản của bà Vũ Thị Th là 305.800đồng. Tổng giá trị tài sản của ông Đ, bà Th là 536.300đồng. Bản thân bị cáo đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nay lại phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo đã phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản Tộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật của Nhà nước.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo có tiền án về tội Trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành hình phạt xong chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bà Th, sau đó lại trộm cắp tài sản của ông Đ nên phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật, đáp ứng nhu cầu phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 BLHS thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 50.000.000đồng”*. Theo cung cấp của chính quyền địa phương, gia đình và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, T nhập không ổn định vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp của ông Đ, ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xét. Bà Th từ chối nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên HĐXX không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Chiếc xe đạp nữ màu sơn xanh lam xác định là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị T là mẹ đẻ bị cáo, bà T không biết H sử dụng xe đạp để đi trộm cắp tài sản nên trả lại cho bà T. Đối với các tài sản gồm: 01 mâm nhôm, 01 chảo nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 thau nhôm, 03 chảo nhôm dạng chống dính, 08 xoong nhôm to nhỏ các loại, 01 xoong gang, bị cáo trộm cắp của bà Th, do bà Th từ chối nhận lại tài sản nên cho tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước.

Đối với hai bao tải chứa thu giữ của bị cáo H, xét đây là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào các Điều 45, 46, 260, 268, 269, 299, 326, 327, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1, khoản 2 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn H 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Đỗ Thị T, trú tại thôn H, xã HT, huyện TL, tỉnh HY 01 chiếc xe đạp nữ màu sơn xanh lam.

Tịch thu phát mại sung công quỹ nhà nước các tài sản gồm: 01 mâm nhôm, 01 chảo nhôm, 01 chày gang, 01 cối gang, 01 ấm đun nước, 03 chảo nhôm dạng chống dính, 03 thau nhôm, 08 xoong nhôm to nhỏ các loại, 01 xoong gang.

Tịch thu cho tiêu huỷ hai bao tải dứa (một bao màu xanh, một bao màu vàng).

*(Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng ngày 10/5/2017 giữa cơ quan Công an và Chi cục THADS Tiên Lữ)*

5. Về án phí: Bị cáo Chu Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu toà án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Hương**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu toà án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Hương**











